

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 8 năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.
2. Ông Phan Văn Chung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 14/8/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Đình C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 4 năm 1978, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đình Q (chết) và bà Dương Thị M, sinh năm 1942; vợ (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 46/2015/HSST; Ngày 29/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 46/2015/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù theo bản án số 10/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/12/2017; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Ông Phan Đình L, sinh năm 1964.

Trú tại: Xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Anh Đậu Huy H, sinh năm 1970.

Trú tại: Xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2020, Phan Đình C một mình đón xe buýt từ thị xã T lên khu vực 32 thuộc xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Phan Đình C tìm và mua được của một người đàn ông (C không biết tên, địa chỉ cụ thể) một gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy (Heroin) với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Phan Đình C cầm gói ma túy rồi đón xe buýt đi về nhà. Khi về đến nhà C lấy gói ma túy vừa mua chia ra thành 09 (chín) gói nhỏ với mục đích để sử dụng dần. Trong đó 06 (sáu) gói được gói bằng tờ giấy lịch; 03 (gói) được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng, kích thước mỗi gói là (1x2)cm. Sau khi chia ma túy xong C cất giấu 09 gói ma túy vào trong túi quần đùi màu đen rồi mang giấu ở trong tủ quần áo để ở trong phòng ngủ của C. Đến khoảng 9 giờ ngày 30/6/2020, Phan Đình C lấy 01 gói ma túy (gói bằng giấy vở học sinh) bỏ vào túi quần để tìm nơi sử dụng, 08 (tám) gói ma túy còn lại Phan Đình C tiếp tục cất giấu tại vị trí cũ. Khi Phan Đình C đang đi bộ trên đường thuộc khu vực xóm Đ, xã N, thị xã T thì bị Tổ công tác Công an thị xã T tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái mà C đang mặc 01 gói giấy màu trắng, kích thước (1x2)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, C khai đó là ma túy (Heroin). Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Phan Đình C cùng tang vật thu giữ về Công an thị xã T để điều tra.

Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 30/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Đình C tại xóm Đ, xã N, thị xã T đã phát hiện và thu giữ trong túi quần đùi màu đen để trong tủ quần áo ở trong phòng ngủ của Phan Đình C 08 (tám) gói nhỏ có kích thước (1x2)cm trong đó 06 (sáu) gói được gói bằng tờ lịch; 02 (hai) gói được gói bằng giấy vở học sinh, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy Heroin). Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã tiến hành lập biên bản và niêm phong vật chứng đưa về trụ sở để tiến hành điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lúc 11 giờ 00 phút, ngày 30/6/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định chất bột màu trắng thu giữ của Phan Đình C trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,15 gam sau khi đã loại bỏ bao bì. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 30/6/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định 08 (tám) gói chất bột màu trắng thu giữ của Phan Đình C trong quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà ở của C có tổng khối lượng 0,33 gam sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tổng khối lượng chất bột màu trắng trong 09 (chín) gói nhỏ thu giữ trong quá trình bắt quả tang và trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Đình C là 0,48g (không phải bốn mươi tám gam), sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại kết luận giám định số 991/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 06/7/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phan Đình C gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Tám mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M8) thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Đình C gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine).

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 11 tháng 8 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Phan Đình C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Phan Đình C từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm. Phong bì thư thứ nhất bên trong chứa vỏ giấy niêm phong và 0,07g (không phẩy không bảy gam) ma túy (Heroin), phong bì thư thứ hai bên trong chứa vỏ giấy niêm phong và 0,08g (không phẩy không tám gam) ma túy (Heroin) thu giữ của Phan Đình C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quá tang lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên toà, từ đó đã xác định được: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An, Công an thị xã T đã bắt quả tang Phan Đình C tàng trữ 0,15 gam ma túy (Heroin). Khám xét tại nơi ở của Phan Đình C thu giữ 0,33 gam ma túy (Heroin). Tổng khối lượng ma túy (Heroin) mà Phan Đình C tàng trữ để sử dụng là 0,48 gam. Nên hành vi của bị cáo Phan Đình C đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức

khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, đặc biệt là tội phạm về ma túy nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tự răn đe, giáo dục, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, anh trai của bị cáo là liệt sỹ. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Gồm 02 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm. Phong bì thư thứ nhất bên trong chứa vỏ giấy niêm phong và 0,07g (không phải không bảy gam) ma túy (Heroin), phong bì thư thứ hai bên trong chứa vỏ giấy niêm phong và 0,08g (không phải không tám gam) ma túy (Heroin) thu giữ của Phan Đình C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định), cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phan Đình C tại khu vực A thuộc xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An do không xác định được lai lịch nên không đủ cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Phan Đình C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Đình C 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/6/2020.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 02 phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm.

Phong bì thư thứ nhất bên trong chứa vỏ giấy niêm phong và 0,07g (không phẩy không bảy gam) ma túy (Heroin), phong bì thư thứ hai bên trong chứa vỏ giấy niêm phong và 0,08g (không phẩy không tám gam) ma túy (Heroin) thu giữ của Phan Đình C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2020 giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Phan Đình C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hoà;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên